

KẾ HOẠCH NGÀY THÁNG 9/2024

Lớp: Thỏ Ngọc

1 TUẦN 1 (5/9- 6/9/2024) Ổn định lớp

Cho trẻ làm quen lớp học :

- + Biết chào cô khi đến lớp, khi ra về.
- + Trẻ biết tên lớp, tên các cô, tên bạn..
- + Nhận biết ký hiệu của tủ đồ đạc.
- + Làm quen một số nề nếp lớp: mang dép khi đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt..
- + Chơi đồ chơi trong lớp mà bé thích.

2 TUẦN 2: (9/9-13/9/2024) Ổn định lớp

Cho trẻ tập làm quen nề nếp lớp:

- Trẻ làm quen một số hiệu lệnh(băng trống lắc)
- Tập đi vệ sinh đúng nơi.
- Tập lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định.

3 TUẦN 3 (16/9- 20/9/2024)

3.1 Ngày 1: (16/9/2024)TD: Đi trong đường hẹp;ÂN: Dạy hát: me búp bê

1.Đón trẻ:

- Dạy trẻ biết chào cô khi đến lớp.

2.Thể dục sáng: Cho trẻ đi dạo.

3.Giờ học:

Giờ học 1:

ĐI TRONG ĐƯỜNG HẸP

I/ Mục đích yêu cầu:

- Rèn kỹ năng đi trong đường hẹp.

II/Chuẩn bị:

- Trống lắc, nhạc.
- Vạch mức, 4 đường hẹp.

III/Tiến hành:

1.Khởi động: cho trẻ đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh,chạy chậm.

2.Trọng động:

Bài tập phát triển chung: Gà trống

- ĐT 1 : Gà gáy
- ĐT 2 : Gà vỗ cánh.
- ĐT 3 : Gà bới đất.
- ĐT 4 : Gà mổ thóc.
- ĐT 5 : Gà nhảy bụi rơm.

Vận động cơ bản: “ Đi trong đường hẹp”

- Cô giới thiệu tên vận động: “ Đi trong đường hẹp”
- Cô làm mẫu vận động kết hợp dùng lời đề hướng dẫn.Chú ý trẻ không đi lên vạch mức, giữ thẳng bằng và đi khéo léo trong đường hẹp.

- Cho 1-2 trẻ giỏi lên thực hiện trước.
- Cho lần lượt từng 2 trẻ lên thực hiện.
- Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ luyện tập.

Trò chơi vận động: “ Ô tô và chim sẻ”

- Giới thiệu trò chơi : Ô tô và chim sẻ.
- Hướng dẫn cách chơi.
- Cho trẻ chơi 1-2 lần.

Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở đều.

Giờ học 2: Dạy hát "Em búp bê"

- Cô giới thiệu bài hát--> hát cho trẻ nghe.
- Trẻ tập hát từng câu cho đến hết bài.

4.Hoạt động vui chơi:

- Tạo hình: véo đất từ cục to.
- Hoạt động với đồ vật: xâu con vật.
- NBTN : đồ dùng của bé.
- NBPB: NB màu đỏ.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Quan sát: cây chuối.
- Trò chơi: “ Chim bay về tổ”
- *Chuẩn bị:Sân chơi không có chướng ngại vật, ô tròn làm tổ chim.
- * Cách chơi:
- + Những chú chim bay đi chơi, khi nghe hiệu lệnh “ mưa rồi, mưa rồi !” thì các chú chim bay về tổ trú mưa.
- Trò chơi ôn luyện vận động:
- Chơi tự do:
- + Chơi với đồ chơi phát triển cơ tay.
- + Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
- + Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập uống nước sau khi ăn.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

3.2 Ngày 2: (17/9/2024)HDVĐV: Xâu hạt màu; VH: Thơ "Yêu mẹ"

1.Đón trẻ:

-

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Gà vỗ cánh.

- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3. Giờ học:

Giờ học 1:

XÂU HẠT MÀU

I/Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết khâu hạt thành vòng.

II/Chuẩn bị:

- dây khâu, hạt màu .
- rổ đựng .

III/Tiến hành:

HĐ 1 : Quan sát cách khâu.

- Cô cho trẻ xem mẫu.
- Giới thiệu hạt màu có xuyên lỗ, dây khâu.
- Cô hướng dẫn cách khâu.

HĐ 2 : Bé khâu vòng.

- Trẻ tự chọn rổ hạt màu và tập khâu.
- Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ khâu.

Giờ học 2: THƠ "YÊU MẸ"

- Cô giới thiệu bài thơ--> Đọc cho trẻ nghe.
- Trẻ đọc theo cô hết bài nhiều lần.

4. Hoạt động vui chơi:

- Âm nhạc: vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- Tạo hình : tập di màu.
- Xem sách tranh.

5. Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Quan sát: cây chuối.

- Trò chơi: “ Chim bay về tổ”

*Chuẩn bị:Sân chơi không có chướng ngại vật, ô tròn làm tổ chim.

* Cách chơi:

+ Những chú chim bay đi chơi, khi nghe hiệu lệnh “ mưa rồi, mưa rồi !” thì các chú chim bay về tổ trú mưa.

- Trò chơi ôn luyện vận động:

- Chơi tự do:

+ Chơi với đồ chơi phát triển cơ tay.

+ Chơi trong khu vận động nhà trẻ.

+ Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6. Vệ sinh-ăn-ngủ:

-Tập uống nước sau khi ăn.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

3.3 Ngày 3:(18/9/2024)NBTN: Đồ dùng của bé; KN: Bé nói lời cảm ơn

1.Đón trẻ:

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy

- Tay: Gà vỗ cánh.

- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.

- Chân: Gà bới đất.

- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3.Giờ học:

Giờ học 1: **ĐỒ DÙNG CỦA BÉ**

I/Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được đồ dùng của mình.

II/Chuẩn bị:

- một số đồ dùng của trẻ.

- rô dựng.

II/Tiến hành:

HĐ 1 : Nhận biết ĐD của bé.

-Cô chuẩn bị một số đồ dùng của trẻ: cặp, nón, giày, bình nước uống.

-Hỏi trẻ : + Đây là gì ?

+ Dùng để làm gì ?

+ Có màu gì ?

HĐ 2 : củng cố nhận biết

- Mỗi trẻ chọn rõ thể hình.

- Cô gọi tên đồ vật à trẻ chọn và giơ lên.

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ.

Giờ học 2: **BÉ NÓI LỜI CẢM ƠN**

- Tình huống " Sinh nhật của thỏ, bạn tặng quà"

==> Thỏ nói lời " Cảm ơn bạn".

- Tình huống " Cô khen trẻ học ngoan, tặng kẹo"

==> Trẻ nói lời cảm ơn.

- GD : Biết cảm ơn khi được ai cho, tặng hay làm giúp con việc gì.

4.Hoạt động vui chơi:

- Góc văn học: Xem tranh truyện.

- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.

- NBTN : Các loại ĐDDC.
- Vận động theo nhạc.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Quan sát: cây chuối.
- Trò chơi: “ Chim bay về tổ”
- *Chuẩn bị:Sân chơi không có chướng ngại vật, ô tròn làm tổ chim.
- * Cách chơi:
- + Những chú chim bay đi chơi, khi nghe hiệu lệnh “ mưa rồi, mưa rồi !” thì các chú chim bay về tổ trú mưa.
- Trò chơi ôn luyện vận động:
- Chơi tự do:
- + Chơi với đồ chơi phát triển cơ tay.
- + Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
- + Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập uống nước sau khi ăn.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

3.4 Ngày 4:(19/9/2024)TH: Bé tập cầm bút;VH:KC "Đôi bạn nhỏ"

1.Đón trẻ:

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Gà vỗ cánh.
- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3.Giờ học:

Giờ học 1:

BÉ TẬP CẦM BÚT

I/ Mục đích yêu cầu:

- Cho trẻ tập làm quen giấy, bút, tập cầm bút.

II/ Chuẩn bị:

- Giấy, bút màu.
- rô đựng.

III/Tiến hành :

HĐ 1: Nhận biết giấy bút.

- Cô cho trẻ chọn rổ học cụ.
- Cô giới thiệu giấy, bút.
- Cho trẻ gọi tên học liệu : " giấy, bút"
- Cho trẻ biết : dùng bút vẽ lên trên giấy.

HD 2 : Bé tập cầm bút.

- Cô hướng dẫn cách cầm bút.
- Cho trẻ tập cầm bút vẽ lên trên giấy.

Giờ học 2 : CHUYỆN KỂ " ĐÔI BẠN NHỎ"

- Cô giới thiệu truyện " Đôi bạn nhỏ".
- Cô kể cho trẻ nghe với tranh truyện.
- Trò chuyện về nội dung câu chuyện.
- Giáo dục trẻ biết giúp đỡ bạn.

4.Hoạt động vui chơi:

- Vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- NBPB: ôn màu đỏ.
- Tạo hình : tô màu con vật.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Quan sát: cây chuối.
- Trò chơi: “ Chim bay về tổ”
- *Chuẩn bị:Sân chơi không có chướng ngại vật, ô tròn làm tổ chim.
- * Cách chơi:

+ Những chú chim bay đi chơi, khi nghe hiệu lệnh “ mưa rồi, mưa rồi !” thì các chú chim bay về tổ trú mưa.

- Trò chơi ôn luyện vận động:
- Chơi tự do:
- + Chơi với đồ chơi phát triển cơ tay.
- + Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
- + Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập uống nước sau khi ăn.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

3.5 Ngày 5: (20/9/2024)VH:Thơ Bạn mới; HĐVĐV: Xếp chồng

1.Đón trẻ:

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Gà vỗ cánh.
- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3. Giờ học:

Thơ : BẠN MỚI

I/Mục đích yêu cầu:

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ "Bạn mới"

II/Chuẩn bị:

- Tranh thơ " Bạn mới ".

III/Tiến hành:

HD 1 : Giới thiệu bài thơ.

- Hát và vận động theo nhạc bài “ Trường chúng cháu là trường MN”
- Trò chuyện cùng trẻ : Lớp chúng mình có những ai?
- Có nhiều bạn mới.
- Cô giới thiệu bài thơ “ Bạn mới”.

HD 2 : Bé đọc thơ.

- Cô đọc diễn cảm bài thơ (kèm tranh minh họa)
- Cô đọc từng câu cho trẻ đọc theo cô cả bài.
- Hỏi trẻ : Con vừa đọc bài thơ gì ?

GD: Phải hòa đồng với mọi người, luôn chơi thân thiện với bạn.

Giờ học 2: RÈN KỸ NĂNG XẾP CHỒNG

- Cô cho trẻ tự chọn nguyên vật liệu(mút xốp, hộp sữa, hộp bánh buding, ống chỉ...).
- Cô gợi ý một số mẫu xếp chồng.
- Cho trẻ thực hành.

4. Hoạt động vui chơi:

- Vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- NBPB: màu đỏ.
- Tạo hình : di màu.

5. Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Quan sát: cây chuối.
- Trò chơi: “ Chim bay về tổ”

*Chuẩn bị:Sân chơi không có chướng ngại vật, ô tròn làm tổ chim.

* Cách chơi:

+ Những chú chim bay đi chơi, khi nghe hiệu lệnh “ mưa rồi, mưa rồi !” thì các chú chim bay về tổ trú mưa.

- Trò chơi ôn luyện vận động:
- Chơi tự do:

- + Chơi với đồ chơi phát triển cơ tay.
- + Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
- + Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập uống nước sau khi ăn.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

4 TUẦN 4 (23/9- 27/9/2024)

4.1 Ngày 1:(23/9/2024)TD: Đi có mang vật trên tay;HĐVĐV: Luồn dây con vật

1.Đón trẻ:

- Dạy trẻ biết chào cô khi đến lớp.

2.Thể dục sáng: Cho trẻ đi dạo.

3.Giờ học:

Giờ học 1: **ĐI CÓ MANG VẬT TRÊN TAY**

I/ Mục đích yêu cầu:

- Rèn kỹ năng giữ thăng bằng.

II/Chuẩn bị:

- Trống lắc, nhạc.
- Vạch mức, túi cát.

III/Tiến hành:

1.Khởi động: cho trẻ đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh,chạy chậm.

2.Trọng động:

Bài tập phát triển chung: Gà trống

- ĐT 1 : Gà gáy
- ĐT 2 : Gà vỗ cánh.
- ĐT 3 : Gà bới đất.
- ĐT 4 : Gà mổ thóc.
- ĐT 5 : Gà nhảy bụi rom.

Vận động cơ bản: “ Đi có mang vật trên tay”

- Cô giới thiệu tên vận động: “ Đi có mang vật trên tay”
- Cô làm mẫu vận động kết hợp dùng lời để hướng dẫn.Chú ý trẻ giữ thăng bằng khi đi.
- Cho 1-2 trẻ giỏi lên thực hiện trước.
- Cho lần lượt từng 2 trẻ lên thực hiện.
- Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ luyện tập.

Trò chơi vận động: “ Ô tô và chim sẻ”

- Giới thiệu trò chơi : Ô tô và chim sẻ.

- Hướng dẫn cách chơi.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần.

3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở đều.

Giờ học 2: LUỒN DÂY CON VẬT

- Cô giới thiệu nguyên vật liệu, cách luồn dây.

- Cho trẻ tập luồn dây.

4.Hoạt động vui chơi:

- Tạo hình: tập bóp đất.

- Hoạt động với đồ vật: luồn dây con vật

- NBTN : ĐDDC.

- NBPB: ôn NB màu đỏ.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Trò chơi vận động: “Ô tô và chim sẻ”

- Chơi tự do:

- +Củng cố các vận động: Đi trong đường hẹp.

- +Chơi trong khu vận động nhà trẻ.

- +Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập đi vệ sinh đúng nơi.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

4.2 Ngày 2:(24/9/2024)HĐVĐV: Xếp tháp; VĐTN:Tay thơm tay ngoan

1.Đón trẻ:

- GD trẻ biết cất ĐD cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy.

- Tay: Gà vỗ cánh.

- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.

- Chân: Gà bới đất.

- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3.Giờ học:

Giờ học 1: **XẾP THÁP**

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết xếp chồng thành tháp.

II/Chuẩn bị:

- Hình mẫu, hủ bánh plant.

- Rỗ đựng .

III/Tiến hành:

Hoạt động 1:

- Cô cho trẻ quan sát mẫu.
- Hỏi trẻ:
 - + Đây là gì?
 - + Được xếp bằng gì?
 - + Xếp như thế nào?
- Cô hướng dẫn trẻ xếp.
- Cô xếp lần 1 không giải thích.
- Cô xếp lần 2 vừa làm vừa hướng dẫn trẻ.

Hoạt động 2:

- Mỗi trẻ chọn 1 rỗ mút bitis và xếp.
- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ xếp.

Giờ học 2: VĐTN "TAY THƠM TAY NGOAN"

- Cô giới thiệu bài hát.
- Cho trẻ vận động theo cô từng câu cho đến hết bài hát.

4.Hoạt động vui chơi:

- Vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng thành khối đặc.
- NBPB: màu đỏ.

- Tạo hình : vẽ tổ chim.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Trò chơi vận động: “Máy bay hạ cánh”

Chơi tự do:

- +Củng cố Tcác vận động: Đi theo hiệu lệnh.
- +Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
- +Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập đi VS đúng nơi.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

4.3 Ngày 3:(25/9/2024)NBPB: Hình vuông;TD:Ôn đi trong đường hẹp

1.Đón trẻ:

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng : Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Gà vỗ cánh.

- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3. Giờ học:

Giờ học 1: HÌNH VUÔNG

I/Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết, phân biệt được hình vuông.

II/Chuẩn bị:

- Một số hình tròn- hình vuông cho cô và trẻ.
- Rô đựng .

III/Tiến hành:

HĐ 1 : Nhận biết hình vuông.

- Cô chuẩn bị một số đồ vật có hình vuông, hình tròn.
- Cho trẻ chọn món đồ chơi mà trẻ thích.
- Hỏi trẻ : Đây là gì ?

Có dạng hình gì ?

Đồ chơi nào có hình vuông ?

HĐ 2 : Củng cố nhận biết.

- Cô bày 1 số đồ vật trong rô (có nhiều vật hình vuông, hình tròn)
- Yêu cầu trẻ tìm đồ vật có hình vuông bỏ vào 1 rô
- Hỏi trẻ : Con cầm vật gì ?
- Có dạng hình gì ?

- Cô nhận xét.

Giờ học 2: ÔN "ĐI TRONG ĐƯỜNG HẸP"

- Cô giới thiệu vận động " Đi trong đường hẹp"
- Cho 1 trẻ giỏi lên thực hiện.
- Cho lần lượt từng nhóm trẻ thực hiện.

4. Hoạt động vui chơi:

- Góc văn học: Xem tranh truyện.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- NBTN : ĐDDC
- Vận động theo nhạc.

5. Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Trò chơi vận động: “Ô tô và chim sẻ”
- Chơi tự do:
 - +Củng cố các vận động: Đi theo hiệu lệnh.
 - +Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
 - +Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6. Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập đi VS đúng nơi.

7.Sinh hoạt chiều – trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:**4.4 Ngày 4:(26/9/2024)VĐTN: Em búp bê;HĐVĐV: Thào lắp nút chai****1.Đón trẻ:**

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2.Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy
- Tay: Gà vỗ cánh.
- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3.Giờ học:

Giờ học 1: **VĐTN: EM BÚP BÊ**

I/ MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ biết vận động đơn giản theo lời bài hát “em búp bê”.

II/ CHUẨN BỊ:

- Nhạc bài hát “em búp bê”.
- Búp bê

III/ TIẾN HÀNH:

- Ổn định: trò chơi “ Ô sao bé không lắc”
- Cô giới thiệu tên bài hát “em búp bê”.
- Trẻ nhắc lại tên bài hát.
- Cô và trẻ cùng vận động tự do theo bài hát.
- Lần 1: Cô vận động minh họa theo lời bài hát cho trẻ xem.
- Lần 2: Cô vừa vận động minh họa vừa hướng dẫn trẻ.
- Cô cho cả lớp vận động 2-3 lần trong 1 câu hát.
- Cả lớp cùng vận động.
- Cô cho cá nhân, nhóm lên vận động.

Giờ học 2: RÈN KỸ NĂNG THÀO LẮP NÚT CHAI

- Cô cho trẻ trò chuyện về mẫu.
- Cho trẻ lấy nguyên vật liệu.
- Cho trẻ thực hành.

4.Hoạt động vui chơi:

- Vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- NBPB: ôn các màu đã học.
- Tạo hình : tô màu con vật.

5. Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Trò chơi vận động: “Máy bay hạ cánh”
- Chơi tự do:
 - +Củng cố các vận động: Đi theo hiệu lệnh.
 - +Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
 - +Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6. Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Tập đi vệ sinh đúng nơi.

7. Sinh hoạt chiều –trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8. Nhận xét cuối ngày:**4.5 Ngày 5:(27/9/2024) TH: Vẽ cuộn len; NBTN: Ôn đồ dùng của bé****1. Đón trẻ:**

- GD trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng chỗ.

2. Thể dục sáng: Luyện tập cho trẻ các động tác

- Hô hấp: Gà gáy.
- Tay: Gà vỗ cánh.
- Lưng-bụng: Gà mổ thóc.
- Chân: Gà bới đất.
- Bật : Gà nhảy bụi rơm.

3. Giờ học:**Giờ học 1: VẼ CUỘN LEN****I/Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ dùng nét xoay tròn để vẽ cuộn len.

II/Chuẩn bị:

- Mẫu của cô.
- Giấy, bút màu, rổ đựng .

III/Tiến hành:

HĐ1: Quan sát mẫu.

- Trẻ xem tranh mẫu.
 - Cô thao tác mẫu cách vẽ cuộn len
 - Hỏi trẻ: Tranh vẽ gì?
- Cuộn len được vẽ như thế nào?

HĐ 2: Trẻ thực hành vẽ cuộn len.

- Trẻ lấy giấy, bút màu.
- Trẻ tập vẽ.
- Cô quan sát, động viên trẻ.

Giờ học 2: ÔN ĐỒ DÙNG CỦA BÉ.

- Cô cho trẻ xem tranh, trò chuyện về một số đồ dùng của bé.
- Cho trẻ chơi với thẻ hình(lấy cất đồ dùng theo yêu cầu).

4.Hoạt động vui chơi:

- Vận động theo nhạc.
- Hoạt động với đồ vật: Rèn kỹ năng xếp chồng.
- NBPB: hình vuông.
- Tạo hình : tô màu con vật.

5.Hoạt động vui chơi ngoài trời:

- Trò chơi vận động: “Cáo và thỏ”
- Chơi tự do:
 - +Củng cố các vận động: Chạy theo hướng thẳng.
 - +Chơi trong khu vận động nhà trẻ.
 - +Chơi với bộ đồ chơi phát triển cảm giác.

6.Vệ sinh-ăn-ngủ:

- Đi vệ sinh đúng nơi.

7.Sinh hoạt chiều –trả trẻ:

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm.

8.Nhận xét cuối ngày:

5 KHVC T9/2024

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 11.

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI THÁNG 9/2024

TRÒ CHƠI	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN	CÁC BIỆN PHÁP TÁC ĐỘNG	PHƯƠNG TIỆN ĐỒ DÙNG	NHẬN XÉT
I/Trò chơi giả bộ:	<i>1/Nội dung cốt truyện của trò chơi:</i> -Sự đa dạng của đề tài chơi trong phạm vi sinh hoạt của bé ở gia đình. - Mức độ phong phú của các tình tiết NDCC.	-Trò chuyện với trẻ tên trò chơi và cách chơi, giải thích những nội dung liên quan đến trò chơi giả bộ (hành động, cử chỉ, điệu bộ, lời nói...) -Xây dựng môi trường đồ chơi đa dạng, phong phú về thể loại trò chơi.	-Chuẩn bị các loại đồ chơi : +Cho em ăn: búp bê, chén, muỗng...	

		-Sắp xếp đồ chơi phù hợp ở từng góc chơi.		
	2/Kỹ năng chơi giả bộ : -Trẻ biết chơi với tình huống giả bộ đa dạng. -Trẻ biết sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu.	-Đặt câu hỏi đàm thoại, gợi ý khuyến khích trẻ nói lên được các hành động chơi. -Tạo nhiều tình huống thiếu đồ chơi. -Cô cùng tham gia chơi để hướng dẫn trẻ chơi với vật thay thế.	-Que gỗ (thay cho muống).	
	3/Phối hợp với bạn trong khi chơi : -Chủ động tham gia vào trò chơi của bạn. -Chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của mình, cạnh bạn.	-Gợi ý trẻ tham gia chơi cùng bạn. -Khen ngợi những trẻ chủ động tham gia chơi với bạn, khuyến khích những trẻ còn lại tham gia chơi với bạn.		
	4/Khả năng tự lực khi chơi : -Tự chơi : chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế; chơi cùng bạn. -Trẻ biết lấy, biết cách sử dụng phù hợp và cất đúng chỗ.	-Đặt câu hỏi gợi ý, khuyến khích trẻ mạnh dạn chơi theo vốn kinh nghiệm của trẻ. -Cung cấp thêm hành động chơi mới cho trẻ. -Nhắc nhở trẻ chơi xong cùng cô cất dọn đồ chơi đúng chỗ.		
II/Trò chơi	1/Hoạt động kiến tạo mô hình :			

xây dựng :	-Trẻ biết xếp chồng, đặt các khối gỗ sát cạnh nhau để tạo ra MHXD là khối đặc, phát triển theo phương thẳng đứng hoặc nổi dài trên mặt phẳng.	-Đàm thoại, gợi ý tưởng chơi. -Giới thiệu với trẻ một số hình ảnh về MHXD -Xếp cùng cô một số mô hình đơn giản.	-Một số hình mẫu xây dựng : xếp nhà, hàng rào, xếp tháp. - Các nguyên vật liệu mở (hộp bánh plant, mút xốp, hộp giấy...)	
	2/Mô hình xây dựng : -Đa dạng về đề tài. -Là hình ảnh mô phỏng của đồ vật nhất định được làm từ 3-4 hoặc nhiều hơn các vật liệu hình khối.	-Xây dựng môi trường đồ chơi đa dạng, hấp dẫn. -Cô chơi cùng trẻ.	-Hình ảnh các kiểu nhà cao tầng, hàng rào, xe ...	
	3/Phối hợp với bạn -Tham gia vào trò chơi với bạn. -Khoe với bạn về mô hình đang làm, chấp nhận sự tham gia của bạn (đưa đồ chơi, cùng xếp...)	-Khen ngợi, động viên trẻ tham gia cùng bạn, chia sẻ đồ chơi với bạn. -Gợi ý trẻ khoe với bạn về mô hình.		
	4/Khả năng tự lực : -Trẻ biết lấy và cất đúng nơi. -Chơi ở mức chủ động nhưng có sự gợi ý, hỗ trợ của GV.	-Khuyến khích trẻ chơi xong cùng cô cất dọn đồ chơi đúng nơi. -Gợi ý cách chơi, đặt câu hỏi cho trẻ suy nghĩ trả lời (xây cái gì ? làm như thế nào ?)		
III/Trò chơi có luật :	1/Thực hiện hành động chơi : -Chơi hứng thú, tích cực.	-Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi rõ ràng,	-Một số đồ dùng phục vụ cho trò	

	-Chơi đúng theo yêu cầu	dễ hiểu. -Tổ chức trẻ chơi, cho trẻ làm quen với trò chơi tập thể. -Trẻ biết chơi theo yêu cầu của cô.	chơi (cáo và thỏ, lăn bóng)	
	2/Tuân thủ quy tắc chơi: -Trẻ tham gia chơi tuân thủ một cách tự nhiên trong tình huống chơi giả bộ.	-Lúc đầu, cô tham gia chơi cùng trẻ, tạo cho trẻ hứng thú trong quá trình chơi. -Tổ chức trẻ chơi, cho trẻ làm quen với trò chơi tập thể.		
	3/Phối hợp với bạn -Thích thú chơi với bạn trong trò chơi do GV tổ chức. -Chú ý để phối hợp hành động với bạn (TCVĐ) hay có biểu hiện chia sẻ với bạn về TC của mình.	-Khen ngợi, động viên, nhắc nhở trẻ chơi hòa đồng với bạn. -Đàm thoại về cách chơi đối với trò chơi quen thuộc, trò chuyện, giải thích với trẻ chơi mới.		
	4/Khả năng tự lực khi chơi : -Biết tham gia khi trò chơi được GV bắt đầu (TCVĐ) hoặc gợi ý (TCHT). -Tự lấy và cất đồ chơi.	-Nhắc nhở trẻ cất dọn đồ chơi đúng chỗ.		
IV/Các trò chơi khác :	1/Góc tạo hình : -Phát triển kỹ năng tô màu, nặn, thoa hồ, dán.	-Cô cho trẻ vào góc chơi và chơi theo ý thích. Cô gợi ý cho trẻ khi cần.	-Hình ĐDDC của bé. -Màu nước, hồ dán, giấy	

		- Tô màu theo ý thích. - véo đất, bóp đất...	thủ công, bút màu, đất nặn...	
	2/Góc nhận biết phân biệt : - Trẻ phân biệt màu đỏ. - Chọn được những hình có màu đúng với màu trên bảng.	- Gọi ý trẻ gắn đồ vật có màu đỏ lên bảng cài.	- Hình ĐDDC có màu đỏ.	
	3/Góc nhận biết tập nói: - Trẻ biết gọi tên một số ĐDDC.	- Trẻ lấy đồ dùng đồ chơi trong hộp ra gọi tên chúng và dán lên góc.	- Các ĐDDC có tên bên dưới.	
	4/Góc âm nhạc : - Trẻ hát và vận động tự do theo nhạc các bài trẻ biết.	- Cô mở các bài hát quen thuộc, gợi ý trẻ hát theo, vận động tự do theo nhạc.	- Nhạc, máy hát, phách tre, xúc xắc...	
	5/Góc đọc sách : - Trẻ biết lật, mở sách, gọi tên các nhân vật, hình ảnh trong sách.	- Bé vào góc lấy sách để xem. Cô gợi ý cho trẻ gọi tên các loại ĐD trong gia đình theo tranh. - Đọc truyện tranh theo ý trẻ.	- Sách tranh. - Các truyện đã học.	
	6/Góc trò chơi vận động - Phát triển vận động : đi trong đường hẹp, đi có mang vật trên tay.	- Gợi ý cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích.	- Vạch mức, đường hẹp, trống lắc, còi, túi cát...	

